Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG. - Địa chỉ: 81-89 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. - Điện thoại: 0236.3551241 - Fax: 0236.2222110 - E-mail: cpsc.khkt@cpc.vn - Tài khoản: 0061001244007 - Ngân hàng: Thương mại cổ phần An Bình - CN Đà Nẵng - Mã số thuế: 0400101394-024
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ *[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]*
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: _____ - Xí nghiệp Thủy điện A Roàng, xã A Lưới 4, thành phố Huế - Xí nghiệp Thủy điện Đăk Pring, xã Nam Giang, thành phố Đà Nẵng. - Xí nghiệp Thủy điện An Điềm, xã Thượng Đức, thành phố Đà Nẵng. - Xí nghiệp Thủy điện Kon Đào, xã Kon Đào, tỉnh Quảng Ngãi. - Xí nghiệp Thủy điện Ry Ninh, xã Ialy, tỉnh Gia Lai.
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: *Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.*
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: - Nhiệm vụ khảo sát xây dựng quan trắc đập thủy điện Đăk Pring, Ry Ninh chu kỳ 7, đập thủy điện An Điềm chu kỳ 2, đập thủy điện Kon Đào chu kỳ 0 và tuyến đường ống áp lực, đập thủy điện A Roàng chu kỳ 8 năm 2025 được Công ty Dịch vụ Điện lực miền trung phê duyệt tại Quyết định số 5629/QĐ-CPSC ngày 23/9/2024.

	- Phương án kỹ thuật khảo sát được cấp thẩm quyền phê duyệt.
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: - Bên nhận thầu phải tôn trọng bản quyền tất cả các tài liệu được Bên giao thầu cung cấp. - Các điều khoản Hợp đồng cũng như các tài liệu liên quan đến Hợp đồng sẽ được các Bên bảo quản theo chế độ tài liệu mật và theo các quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật. - Bên nhận thầu không được phép chuyển giao các tài liệu của Hợp đồng cho một bên thứ ba nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Bên giao thầu trong thời hạn của Hợp đồng và sau 5 năm kể từ ngày kết thúc Hợp đồng, trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật yêu cầu.
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác*:Không áp dụng.*
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng: Không áp dụng. 10.2. Thanh toán Phương thức thanh toán: 100% giá trị Hợp đồng do Chủ đầu tư chi trả trực tiếp bằng hình thức chuyển khoản khi Bên nhận thầu hoàn thành thực hiện tư vấn quan trắc đập thủy điện Đăk Pring, Ry Ninh chu kỳ 7, đập thủy điện An Điềm chu kỳ 2, đập thủy điện Kon Đào chu kỳ 0 và tuyến đường ống áp lực, đập thủy điện A Roàng chu kỳ 8 năm 2025theo đúng quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP, Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/07/2019 của Bộ Công Thương và các tiêu chuẩn, quy định hiện hành, đồng thời được Bên mời thầu đồng ý nghiệm thu. - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: 01 lần.

	- Thời hạn thanh toán:Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thanh toán bao gồm: + Hoá đơn giá trị gia tăng theo quy định của Bộ Tài chính do Nhà thầu xuất; + Giấy đề nghị thanh toán của Bên nhận thầu; + Hồ sơ nghiệm thu, quyết toán theo quy định của Bên giao thầu. Thanh lý hợp đồng: Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp: + Các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng đã ký. + Hợp đồng bị chấm dứt theo mục 19, mục 20, E-ĐKC. + Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày các bên tham gia Hợp đồng hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc hợp đồng bị chấm dứt theo mục 19, mục 20, E-ĐKC. - Thanh toán trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng: Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng theo quy định tại mục 19, mục 20, E-ĐKC, trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Hợp đồng chấm dứt, chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu các khoản chi phí cho phần dịch vụ đã hoàn thành hợp lý được nghiệm thu trước ngày Hợp đồng chấm dứt (nếu hợp đồng chấm dứt với lý do không phải bất khả kháng thì chỉ thanh toán tối đa 85% chi phí tư vấn đã hoàn thành hợp lý được nghiệm thu trước ngày Hợp đồng chấm dứt).
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ*: Không áp dụng.*
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: Được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký, trong đó tiến độ thực hiện là 60 ngày.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngàykể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác:Các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật.
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự:03 ngàykể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.

E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ:Không áp dụng.
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện khôngvượt quá: 0% giá hợp đồng *[Hệ thống trích xuất theo Mục 26.3 E-CDNT]*.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ:Không áp dụng.
E-ĐKC 17	1. Phạt vi phạm hợp đồng:Áp dụng. *Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:* a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 02%cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Tổng số tiền phạt không vượt quá:329.803.666 đồng. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu. b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu. 2. Bồi thường thiệt hại:Không áp dụng.
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:Nếu nhà thầu không đáp ứng các yêu cầu về chất lượng Hồ sơ theo Hợp đồng đã ký kết thì Chủ đầu tư có quyền tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng. Trước khi một bên tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng, thì phải báo cho bên kia biết bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng thực hiện; hai bên phải có trách nhiệm cùng thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng thỏa thuận Hợp đồng đã ký kết, trừ trường hợp bất khả kháng. - Nếu xảy ra một trong những trường hợp sau, chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng mà không phải bồi thường thiệt hại bằng cách thông báo bằng văn bản cho nhà thầu tư vấn ít nhất là trước 07 ngày:

	+ Nếu nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong hợp đồng này hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực. + Nếu nhà thầu từ chối thực hiện công việc theo Hợp đồng hoặc trong vòng 07 ngày kể từ ngày chủ đầu tư có thông báo về sai sót hoặc chậm trễ của nhà thầu trong khi thực hiện các nghĩa vụ của họ theo Hợp đồng này, nhà thầu không có biện pháp sửa chữa các sai sót đó. + Nếu nhà thầu rơi vào tình trạng phá sản hoặc giải thể hoặc chuyển nhượng lợi ích của Hợp đồng cho chủ nợ của mình mà không có sự chấp thuận của chủ đầu tư. + Nếu xảy ra sự kiện bất khả kháng, sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện này mà nhà thầu vẫn không thể tiếp tục thực hiện được dịch vụ. + Nếu nhà thầu tự ý đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: Nhà thầu có quyền tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng khi chủ đầu tư không thanh toán cho tư vấn quá 30 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán theo quy định tại mục ĐKC 10, ĐKCT trừ trường hợp các Bên có thỏa thuận khác. - Nhà thầu có thể chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư ít nhất là trước 10 ngày nếu xảy ra một trong các trường hợp sau đây: + Nếu chủ đầu tư rơi vào tình trạng phá sản hoặc giải thể. + Nếu trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhà thầu thông báo về việc chưa thanh toán bất kỳ một khoản tiền nào của Hợp đồng này sau khi Chủ đầu tư đã nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ mà vẫn không thanh toán.
E-ĐKC 22.2	Giải quyết tranh chấp: - Hòa giải: Các Bên sẽ nỗ lực tối đa để giải quyết các tranh chấp hoặc bất đồng phát sinh liên quan đến Hợp đồng bằng cách thương lượng trực tiếp hoặc báo cáo cấp trên có thẩm quyền giải quyết. - Tòa án: Nếu sau 30 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà các Bên không thỏa thuận được về giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng, thì một trong hai Bên có thể yêu cầu giải quyết các tranh chấp đó qua Tòa án có thẩm quyền tại thành phố Đà Nẵng.

	- Ngôn ngữ được sử dụng trong tố tụng tại Toà án là Tiếng Việt. - Quyết định của Tòa án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai Bên. - Bên thua kiện phải chịu mọi chi phí liên quan quá tfnh giải quyết tranh chấp.
E-ĐKC 23.1	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG Địa chỉ: 81-89 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Điện thoại: 0236.3551241 Fax: 0236.2222110 E-mail: cpsc.khkt@cpc.vn - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____